

Bản án số: 92/2019/HS- PT
Ngày: 12-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Khánh Hồng

Các thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị Lan Phương

2. Ông Đặng Minh Tuấn

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2019 tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ L số: 67/2019/TLPT-HS ngày 03/6/2019 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 142/2019/HS-ST ngày 18/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị cáo kháng cáo: **Đỗ Đức C;**(tên gọi khác: không); Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1992 tại Quảng Bình; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn TG, xã VT, huyện LT, tỉnh Quảng Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn : 12/12; Con ông: Đỗ Đức D, sinh năm 1962; Con bà: Khắc Thị Ch, sinh năm 1966, Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương (không bị tạm giam, tạm giữ); (Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Bà Trần Thị L (đã chết)

Đại diện hợp pháp của người bị hại không kháng cáo và không bị kháng nghị: Anh Hà Quốc V, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ 25, phường CH, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và không bị kháng nghị: Anh Vũ Duy K, sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ 20, phường CH, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/8/2018, Đỗ Đức C lái xe thuê cho anh Vũ Duy K điều khiển xe ô tô tải BKS: 20C – 140.85, chở 10.570 kg hàng đi hướng QL1B hướng đảo tròn TL đi huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên. Khi đi đến đoạn đường thuộc xóm A, xã CN, thành phố TN, C nhìn thấy một người phụ nữ, sau này xác định là bà Trần Thị L (sinh năm 1966, trú tại Tổ 25, phường CH, thành phố Thái Nguyên) điều khiển xe mô tô BKS: 20B1-037.66 đi hướng ngược chiều, C vẫn điều khiển xe đi với tốc độ 50-60km/h. Khi xe mô tô do bà L điều khiển cách đầu xe ô tô của C khoảng 15m và đi ở khu vực giữa đường, C điều khiển xe ô tô đi sang bên trái phần đường theo chiều đi của C để tránh xe của bà L nhưng không tránh được, phần đầu góc bên trái của xe ô tô do C điều khiển đâm vào đầu xe mô tô 20B1 – 037.66 do bà L điều khiển dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả, bà Trần Thị L bị thương, C đã đưa bà L đi cấp cứu nhưng do bị thương nặng nên bà L đã tử vong vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 07/8/2018, xe mô tô và ô tô bị hư hỏng nhẹ.

Qua điều tra xác định nguyên nhân vụ tai nạn giao thông do Đỗ Đức C điều khiển xe ô tô BKS 20C- 140.85 khi tránh xe chạy ngược chiều trên đoạn đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt đã không giảm tốc độ và không cho xe đi về bên phải theo chiều đi của mình. Hành vi của C đã vi phạm khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ.

Phán dân sự: Quá trình giải quyết, Đỗ Đức C đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bà Trần Thị L số tiền 150.000.000đồng. Đại diện gia đình nhà bà L là anh Hà Quốc V đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 142/2019/HS-ST ngày 18/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định:

Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên xử: Bị cáo Đỗ Đức C phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Đức C: 18 tháng tù. Thời gian chấp hành án kể từ ngày bị cáo chấp hành bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra bản án còn ghi nhận về bồi thường dân sự, xử L vật chứng, quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Án sơ thẩm xử xong, ngày 25/4/2019, bị cáo C kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần phát biểu quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay là khách quan, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 07/8/2018, Đỗ Đức C có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, điều khiển xe ô tô tải BKS: 20C – 140.85 chở 10.570 kg hàng đi hướng QL 1B hướng đảo tròn TL đi huyện DH, tỉnh Thái Nguyên. Khi đi đến đoạn đường thuộc xóm AV, xã CN, thành phố TN, do C điều khiển xe khi tránh xe đi ngược chiều trên đoạn đường không phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt đã không giảm tốc độ và không cho xe đi về bên phải theo chiều đi của mình, dẫn đến đâm va vào xe mô tô BKS: 20B1-037.66 do bà Trần Thị L điều khiển đi hướng ngược chiều dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả, bà Trần Thị L bị thương, C đã đưa bà L đi cấp cứu nhưng do bị thương nặng nên bà L đã tử vong vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 07/8/2018. Trong quá trình điều tra đã giải quyết xong phần dân sự.

Hành vi của Đỗ Đức C đã vi phạm khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả làm chết 1 người. Với hành vi vi phạm và gây hậu quả như đã nêu trên, bản án sơ thẩm đã xử phạt Đỗ Đức C về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm án và xin hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người lao động chân chính, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Sau khi vụ án xảy ra đã trực tiếp đưa người bị hại đi cấp cứu, sau đó đã tích cực bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm chưa thực sự thành khẩn khai báo nhưng tại phiên tòa phúc thẩm đã nhận thức rõ hành vi vi phạm thực sự thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ theo điểm b,s khoản 1 và 1 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Tại cấp phúc thẩm bị cáo tiếp

tục được gia đình bị hại có đơn xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương; chính quyền địa phương cũng xác nhận bị cáo là công dân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy trường hợp của bị cáo hoàn toàn thỏa mãn 5 điều kiện quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định về điều kiện cho người bị kết án phạt tù được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự. Vì vậy có căn cứ giữ nguyên mức hình phạt tù và cho hưởng án treo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận lời đề nghị nêu trên.

[5] Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đỗ Đức C, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 142/2019/HS-ST ngày 18/4/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

1/ Căn cứ vào: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên xử: Bị cáo Đỗ Đức C phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Đức C: 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Đức C cho Ủy ban nhân dân xã Văn Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Đỗ Đức C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí: bị cáo C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T. Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- TAND TP Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Trần Khánh Hồng

